TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 26/2024/HS-ST Ngày 02 tháng 02 năm 2024	

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Bá Diễn.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Cúc và bà Phan Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 10/9/1997, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Số G, tổ A, khu phố A, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1976. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất và chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 03/01/2024 đến ngày 11/01/2024. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

- Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 2002. Nơi thường trú: Khu B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh Nguyễn Ngọc Anh T2, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo và chị T1 có mặt, anh T2 vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T thông qua mạng xã hội Facebook biết được đối tượng D có quen biết tên S (D và S không rõ họ, địa chí) bán pháo nổ. Vào khoảng 20 giờ ngày 03/01/2024, Nguyễn Văn T đang ở nhà tại khu phố A, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì nhận tin nhắn qua mạng Messenger của người có tài khoản "Nguyễn H1" hỏi mua 06 hộp pháo nổ, loại 49 ống/hộp. T và người có tài khoản "Nguyễn Huy" trao đổi, thống nhất giá mỗi hộp pháo nổ là 1.500.000 đồng và hẹn giao pháo, nhận tiền tại khu vực cây xăng B, thuộc ấp B, xã B, huyện V. Sau đó T sử dụng điện thoại di động iPhone 11 ProMax gọi cho D qua tài khoản Facebook, nhờ D liên hệ S bán cho T 06 hộp pháo nổ loại 49 ống và thống nhất giá bán cho T 1.000.000 đồng/hộp. D đồng ý và nói T đến khu vực trại heo thuộc phường L, thành phố B gặp S để nhận pháo. T điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển số 60B2- 879.90 đến điểm hẹn tại khu vực trại heo thuộc phường L, thành phố B và nhận 01 thùng cát tông được dán kín băng keo bên trong chứa pháo do S chuẩn bị trước đó, đồng thời trả 6.000.000 đồng cho S, rồi T chở thùng pháo để giao cho H1. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe mô tô biển số 60B2-879.90 chở thung pháo lưu thông đến đoạn đường khu vực cây xăng thuộc ấp B, xã B, huyện V thì bị lực lượng Công an xã B đang tuần tra yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện hành vi vận chuyển pháo và tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo quy định pháp luật.

+ Tang vật thu giữ:

- 06 khối hình hộp có ký hiệu "49 SHOTS CAKE".

- 01 xe mô tô Yamaha Exciter biển số 60B2-879.90; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 11 ProMax.

+ Kết quả xác minh phương tiện tạm giữ xác định: Xe mô tô Yamaha Exciter biển số 60B2-879.90 do anh Nguyễn Ngọc Anh T2, sinh năm 1992, ngụ ấp B, xã B, thành phố L đứng tên chủ sở hữu. Năm 2023, anh T2 bán cho người thanh niên và không làm thủ tục sang tên. Tháng 6/2023, chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 2002, ngụ phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh mua lại xe cũ của người thanh niên, không làm thủ tục sang tên và sử dụng đến nay. Ngày 03/01/2024, T mượn xe đi công việc, chị T1 không biết T sử dụng để vận chuyển pháo nổ.

+ Tại Kết luận giám định số 595/KL-KTHS ngày 07/01/2024 của Giảm định viên V tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tất cả mẫu vật gửi giảm định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 9,2kg. H2 lại mẫu vật sau giám định được niêm phong ngày 04/01/2024.

+ Xử lý tang vật, tài sản tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã giao trả mô tô Yamaha Exciter biển số 60B2-879.90 cho chị Nguyễn Thị T1.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSVC ngày 19 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử Nguyễn Văn T về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T hình phạt tiền là hình phạt chính với mức phạt từ 100 triệu đến 150 triệu đồng. Đồng thời đề nghị tịch thu, tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định (đã niêm phong); tịch thu sung ngân sách Nhà nước điện thoại di động iPhone 11 ProMax, là phương tiện T sử dụng vào việc phạm tội; Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh T2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các văn bản tố tụng là Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tới tham gia phiên tòa. Đồng thời, việc vắng mặt của anh T2 không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt anh T2 và quyền kháng cáo của anh T2 được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[2]. Về tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 03/01/2024, tại khu vực cây xăng thuộc ấp B, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn T có hành vi chở 9,2kg pháo hoa nổ đi bán

cho người có tài khoản tên "Nguyễn H1" thì bị bắt quả tang. Như vậy bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh. Bị cáo là người đã trưởng thành và nhận thức được việc Nhà nước nghiêm cấm việc vận chuyển, mua bán pháo nổ nhưng vì mục đích lợi nhuận, bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời còn răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải; số lượng pháo nổ bị cáo buôn bán không nhiều (chỉ hơn ngưỡng bị xử lý hình sự 3,2kg) nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đồng thời áp dụng phạt tiền làm hình phạt chính là phù hợp.

[4]. Đối với D, S và đối tượng có tài khoản "Nguyễn Huy" đã thực hiện hành vi buôn bán pháo nổ hiện chưa xác định được, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu, tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định (đã niêm phong).

- 01 điện thoại di động iPhone 11 ProMax là phương tiện T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Xe mô tô Yamaha Exciter biển số 60B2-879.90 do anh Nguyễn Ngọc Anh T2 đứng tên chủ sở hữu. Năm 2023, anh T2 bán cho người thanh niên và không làm thủ tục sang tên. Tháng 6/2023, chị Nguyễn Thị T1 mua lại xe cũ của người thanh niên, không làm thủ tục sang tên và sử dụng đến nay. Ngày 03/01/2024, T mượn xe đi công việc, chị T1 không biết T sử dụng để vận chuyển pháo nổ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã giao trả xe cho chị T1 là phù hợp.

[6]. Về án phí: Do bị cáo phạm tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[7]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Bị cáo phải có nghĩa vụ nộp số tiền này để sung ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ (pháo hoa nổ) còn lại sau giám định là 7,6kg đã được niêm phong ngày 04/01/2024.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động iPhone 11 ProMax.

(Vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Bị cáo Nguyễn Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị T1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Ngọc A T2 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra, CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Bá Diễn

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra, CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Bá Diễn